# ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT – BÀI 5. SỰ ĐA DẠNG CỦA CHẤT

# I. DẠNG 1 – ĐỀ KIỂM TRA TRẮC NGHIỆM

### ĐỀ 1

*(Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.)*

**Câu 1.** Không khí quanh ta có đặc điểm gì?

A. Không có hình dạng và thể tích xác định.

B. Có hình dạng và thể tích xác định.

C. Có hình dạng xác định, không có thể tích xác định.

D. Không có hình dạng xác định, có thể tích xác định.

**Câu 2.** Chất dễ bị nén là:

A. Chất rắn

B. Chất khí

C. Chất lỏng

D. Cả 3 phương án trên

**Câu 3.** Không khí quanh ta có đặc điểm gì?

A. Không có hình dạng xác định, có thể tích xác định.

B. Không có hình dạng và thể tích xác định.

C. Có hình dạng và thể tích xác định.

D. Có hình dạng xác định, không có thể tích xác định.

**Câu 4.** Phát biểu nào dưới đây là đúng khi nói về những đặc điểm của chất rắn?

A. Có khối lượng, hình dạng xác định, không có thể tích xác định.

B. Có khối lượng xác định, hình dạng và thể tích không xác định.

C. Có khối lượng, hình dạng, thể tích xác định.

D. Có khối lượng xác định, hình dạng và thể tích không xác định.

**Câu 5.** Cho mẫu chất có đặc điểm sau: có khối lượng xác định, không có thể tích xác định và không có hình dạng xác định mà mang hình dạng của vật chứa nó. Mẫu chất đó đang ở thể nào?

A. Rắn.

B. Lỏng.

C. Khí.

D. Không xác định được.

**Câu 6.** Đặc điểm nào của chất lỏng mà ta có thể bơm được xăng vào các bình chứa có hình dạng khác nhau?

A. khối lượng xác định.

B. Có thể tích xác định.

C. Không có hình dạng xác định mà có hình dạng của vật chứa nó.

D. Dễ chảy

**Câu 7.** Đặc điểm cơ bản nào để phân biệt vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo là:

A. Vật thể nhân tạo đẹp hơn vật thể tự nhiên

B. Vật thể tự nhiên làm bằng chất, vật thể nhân tạo làm từ vật liệu

C. Vật thể tự nhiên làm bằng các chất trong tự nhiên, vật thể nhân tạo làm từ các chất nhân tạo

D. Vật thể nhân tạo do con người tạo ra

**Câu 8.** Tất cả các trường hợp nào sau đây đều là chất?

A. đường mía, muối ăn, con dao

B. con dao, đôi đũa, cái thìa nhôm

C. nhôm, muối ăn, đường mía

D. con dao, đôi đũa, muối ăn

**Câu 9.** Cho các vật thể: ngôi nhà, con gà, cây lúa, viên gạch, nước biển, xe đạp. Trong các vật thể đã cho, những vật thể do con người tạo ra là:

A. ngôi nhà, con gà, xe đạp.

B. con gà, nước biển, xe đạp.

C. ngôi nhà, viên gạch, xe đạp.

D. con gà, viên gạch, xe đạp.

**Câu 10.** Một bình thủy tinh dung tích 20 lít chứa 20 lít khí oxygen. Nếu ta thêm vào bình 2 lít khí oxygen nữa thì thể tích oxygen trong bình lúc này là bao nhiêu?

A. Nhiều hơn 20 lít

B. Ít hơn 20 lít

C. Giữ nguyên 20 lít

D. Một đáp án khác

**GỢI Ý ĐÁP ÁN**

*(Mỗi câu đúng tương ứng với 1 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 |
| **Đáp án** | A | B | B | C | C |
| **Câu hỏi** | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 | Câu 9 | Câu 10 |
| **Đáp án** | C | D | C | C | C |

**ĐỀ 2**

*(Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.)*

**Câu 1.** Quá trình thể hiện tính chất hóa học là quá trình nào sau đây?

A. Hòa tan muối vào nước

B. Đun nóng đường tới lúc xuất hiện chất màu đen

C. Cô cạn nước muối thành đường

D. Đun nóng đường ở thể rắn để chuyển sang đường ở thể lỏng

**Câu 2.** Chất nào sau tồn tại ở thể khí ở nhiệt độ phòng?

A. Than chì

B. Nước

C. Sắt

D. Khí oxygen

**Câu 3.** Phát biểu nào sau đây nói đúng về đặc điểm của chất rắn?

A. Có khối lượng, hình dạng và thể tích không xác định.

B. Có khối lượng, hình dạng và thể tích xác định.

C. Không có khối lượng, hình dạng và thể tích không xác định.

D. Không có khối lượng, hình dạng và thể tích xác định.

**Câu 4.** Tính chất nào sau đây là tính chất hoá học của khí carbon dioxide?

A. Chất khí, không màu.

B. Không mùi, không vị.

C. Làm đục dung dịch nước vòi trong (dụng địch calcium hydroxide).

D. Tan rất ít trong nước

**Câu 5.** Trong 4 đáp án sau đâu là chất?

A. cây mía

B. sucrose

C. con người

D. cây thốt nốt

**Câu 6.** Chất nào sau đây ở thể rắn?

A. Đường

B. Muối ăn

C. Đá vôi

D. Cả ba chất trên

**Câu 7.** Quá trình nào sau đây thể hiện tính chất hoá học?

A. Hoà tan xà phòng vào nước.

B. Cô cạn nước đường thành đường.

C. Đun nóng đường tới lúc xuất hiện chất màu đen.

D. Đun nóng nước đá ở thể rắn để chuyến sang nước đá ở thể lỏng.

**Câu 8.** Cho các vật thể: vi khuẩn, đôi giày, con cá, con mèo, máy bay. Những vật sống trong các vật thể đã cho là:

A. vi khuẩn, đôi giày, con cá.

B. vi khuẩn, con cá, con mèo.

C. con cá, con mèo, máy bay.

D. vi khuẩn, con cá, máy bay

**Câu 9.** Dãy gồm các vật thể tự nhiên là:

A. Con chó, xe máy, con người

B. Bánh mì, nước ngọt có gas, cây cối

C. Con sư tử, đồi núi, cây cối

D. Cây cam, quả quýt, bánh ngọt

**Câu 10.** Vật thể nào dưới đây đồng thời nhôm, cao su, nhựa, sắt:

A. Cái chảo

B. Xe ô tô

C. Hộp quà lưu niệm

D. Găng tay rửa bát

**GỢI Ý ĐÁP ÁN**

(Mỗi câu đúng tương ứng với 1 điểm)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 |
| **Đáp án** | B | D | B | C | B |
| **Câu hỏi** | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 | Câu 9 | Câu 10 |
| **Đáp án** | D | C | B | C | B |

## II. DẠNG 2 – ĐỀ KIỂM TRA TỰ LUẬN

### ĐỀ 1

**Câu 1 ( 6 điểm).** Trong các quá trình sau, quá trình nào thể hiện sự chuyển từ thể rắn sang thể lỏng, thể lỏng sang thể khí, thể lỏng sang thể rắn?

1. Để nước đá ở nhiệt độ phòng

2. Để sữa chua vào ngăn đá tủ lạnh

3. Nước sôi ở 100 độ C

4. Đun chảy đường làm siro

5. Sau khi lau nhà, bật quạt một lúc thì nền nhà khô

6. Làm kem dâu

**Câu 2 ( 4 điểm).** Nêu mối liên hệ giữa chất và vật thể.

**GỢI Ý ĐÁP ÁN**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| Câu 1(6 điểm) | * Quá trình thể hiện sự chuyển từ thể rắn sang thể lỏng: 1, 4
* Quá trình thể hiện sự chuyển từ thể lỏng sang thể khí: 3, 5
* Quá trình thể hiện sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn: 2, 6
 | 2 điểm2 điểm2 điểm |
| Câu 2( 4 điểm) | * Mọi vật thể đều do chất tạo nên. Ở đâu có vật thể, ở đó có chất..
* Một vật thể có thể do nhiều chất tạo nên.
* Mặt khác, một chất có thể có trong nhiều vật thể khác nhau.
 | 1.3 điểm1.3 điểm1.3 điểm |

**ĐỀ 2**

**Câu 1 ( 6 điểm).** Nêu các đặc trưng của chất rắn, chất lỏng và chất khí?

**Câu 2 ( 4 điểm).** Kể tên một số vật thể chứa một hoặc đồng thời các chất sau: nhôm, cao su, nhựa, sắt?

**GỢI Ý ĐÁP ÁN**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| Câu 1(6 điểm) | - Chất rắn: có khối lượng, hình dạng và thể tích xác định.- Chất lỏng: + Có khối lượng và thể tích xác định, dễ chảy.+ Không có hình dạng xác định mà có hình dạng của vật chứa.- Chất khí: + Có khối lượng xác định.+ Không có thể tích và hình dạng xác định.+ Có thể lan toả theo mọi hướng và chiếm toàn bộ thể tích của bất kì vật nào chứa nó.  | 3 điểm3 điểm3 điểm |
| Câu 2( 4 điểm) | - Nhôm: ấm, nồi,…- Cao su: găng tay, lốp xe,…- Nhựa: hộp, bàn, ghế,…- Sắt: khung xe đạp, giá để đồ,…- Có đồng thời các chất trên: máy bay, xe ô tô, xe máy,… | 0.8 điểm0.8 điểm0.8 điểm0.8 điểm0.8 điểm |

## III. DẠNG 3 – ĐỀ TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN

### ĐỀ 1

**I. Phần trắc nghiệm (4 điểm)**

*(Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.)*

**Câu 1.** Đặc điểm cơ bản để phân biệt vật thể vô sinh và vật thể hữu sinh là:

A. vật thế vô sinh không xuất phát từ cơ thể sống, vật thể hữu sinh xuất phát từ cơ thể sống.

B. vật thể vô sinh là vật thể đã chết, vật thể hữu sinh là vật thể còn sống.

C. vật thể vô sinh không có các đặc điểm như trao đổi chất và năng lượng, sinh trưởng và phát triển, sinh sản, cảm nghĩ, còn vật thể hữu sinh có các đặc điểm trên.

D. vật thể vô sinh là vật thế không có khả năng sinh sản, vật thể hữu sinh luôn luôn sinh sản.

**Câu 2.** Đặc điểm cơ bản để phân biệt vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo là

A. vật thế nhân tạo đẹp hơn vật thế tự nhiên.

B. vật thể tự nhiên làm từ chất, còn vật thể nhân tạo làm từ vật liệu.

C. vật thể nhân tạo do con người tạo ra.

D. vật thể tự nhiên làm từ các chất trong tự nhiên, vặt thể nhân tạo làm từ các chất nhân tạo.

**Câu 3.** Dãy gồm các chất ở thể rắn ở nhiệt độ phòng là:

A. Bút chì, nước, thước kẻ

B. Cục tẩy, quyển sách, thước kẻ

C. Sữa, nước, cục tẩy

D. Sữa, thước kẻ, cục tẩy

**Câu 4.** Chất lỏng có đặc điểm gì khiến cho nó có thể đổ vào các hình dạng khác nhau?

A. Có hình dạng xác định

B. Khối lượng không đổi

C. Hình dạng của vật chứa

D. Khả năng chảy tự do

**II. Phần tự luận (6 điểm)**

**Câu 1:** Hãy chỉ ra các chất được nói đến trong các câu ca dao, tục ngữ sau:

a) Chì khoe chì nặng hơn đồng.

Sao chì chẳng đúc nên cồng nên chiêng.

b) Nước chảy đá mòn.

c) Lửa thử vàng, gian nan thử sức.

**Câu 2:** Nêu hai ví dụ chứng minh chất khí dễ dàng lan toả?

**GỢI Ý ĐÁP ÁN:**

**Trắc nghiệm**: (Mỗi câu đúng tương ứng với 1 điểm)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 |
| **Đáp án** | C | C | B | C |

**Tự luận:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| Câu 1(3 điểm) | Các chất được nói đến trong các câu ca dao, tục ngữ trên là:a) Chì, đồng.b) Nước, đá.c) Vàng. | 1 điểm1 điểm1 điểm |
| Câu 2(3 điểm) | Ví dụ chứng minh chất khí dễ dàng lan toả:- Mở lọ nước hoa, mùi hương lan tỏa cả phòng.- Nấu ăn mùi hương của thức ăn lan tỏa khắp nhà. | 1.5 điểm1.5 điểm |

**ĐỀ 2**

**I. Phần trắc nghiệm (4 điểm)**

*(Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.)*

**Câu 1.** Khái niệm của chất là gì?

A. Một loại vật thể tự nhiên

B. Một khía cạnh về hình dạng

C. Một khái niệm trong khoa học và hóa học

D. Một biểu hiện của năng lượng

**Câu 2.** Chất có thể tồn tại ở mấy thể?

A. Một thể

B. Hai thể

C. Ba thể

D. Bốn thể

**Câu 3.** Mối liên hệ giữa chất và vật thể là gì?

A. Chất tạo nên vật thể

B. Mỗi vật thể có một loại chất riêng

C. Chất chỉ tồn tại trong vật thể nhân tạo

D. Chất không có mối liên hệ với vật thể

**Câu 4.** Chất lỏng có đặc điểm gì làm cho nước có thể đổ từ bình ra cốc với các hình dạng khác nhau?

A. Chất lỏng có hình dạng xác định

B. Chất lỏng có hình dạng của vật chứa

C. Chất lỏng không có khả năng chảy

D. Chất lỏng có khối lượng không đổi

**II. Phần tự luận (6 điểm)**

**Câu 1.** Chất tồn tại ở đâu? Cho ví dụ?

**Câu 2.** So sánh sự giống và khác nhau giữa vật thể tự nhiên và vật thế nhân tạo?

**GỢI Ý ĐÁP ÁN:**

**Trắc nghiệm**: (Mỗi câu đúng tương ứng với 1 điểm)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 |
| **Đáp án** | C | C | A | B |

**Tự luận:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| Câu 1(3 điểm) | - Chất tồn tại ở xung quanh chúng ta. Ở đâu có vật thể, ở đó có chất- Ví dụ: + Thân bút chì làm bằng gỗ, chứa chất celluloso là chính.+ Ruột bút chì làm từ than chì (carbon).  | 1.5 điểm1.5 điểm |
| Câu 2(3 điểm) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Vật thể tự nhiên | Vật thể nhân tạo |
| Giống nhau | Đều được hình thành từ các chất. |
| Khác nhau | Là những vật thể có sẵn trong tự nhiên. | Là những vật thể do con người tạo ra để phục vụ cuộc sống. |

 | 1 điểm1 điểm1 điểm |